

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt hồ sơ thiết kế kỹ thuật, dự toán trồng, chăm sóc rừng trồng thay thế diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác từ năm 2020 - 2023 của UBND xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Quyết định số 346/QĐ-UBND ngày 31/3/2010 của UBND tỉnh Điện Biên về việc kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy Sở Nông nghiệp và PTNT và giao chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cho Giám đốc Sở;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn một số nội dung quản lý công trình lâm sinh;

Căn cứ Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 06/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về các biện pháp lâm sinh;

Căn cứ Quyết định số 38/2005/QĐ-BNN ngày 06/7/2005 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành định mức kinh tế kỹ thuật trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh và bảo vệ rừng;

Căn cứ Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định phân cấp, ủy quyền phê duyệt thiết kế, dự toán công trình lâm sinh trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 227/QĐ-UBND ngày 16/3/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch trồng, chăm sóc rừng trồng và phân bổ kinh phí để thực hiện trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích sử dụng khác (đợt 1) năm 2020;

Xét đề nghị của UBND xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng tại Tờ trình số 85/TTr-UBND ngày 05/10/2020 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Chi cục Lâm nghiệp tại Báo cáo kết quả thẩm định số 277/BC-CCLN ngày 16/10/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hồ sơ thiết kế kỹ thuật, dự toán trồng, chăm sóc rừng trồng thay thế diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác từ năm 2020 - 2023 của UBND xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên công trình lâm sinh, chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư

- Tên công trình lâm sinh: Trồng, chăm sóc rừng trồng thay thế diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác từ năm 2020 - 2023.

- Dự án: Trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng để thực hiện dự án Đường Na Sang (Km 146+200/QL.12) - TT. Xã Huổi Mí - Nậm Múc (Km 452+300/QL.6) - Thị trấn Tủa Chùa - Huổi Lóng, tỉnh Điện Biên (phân đoạn TT. Tủa Chùa - Nậm Múc - Huổi Mí).

- Chủ đầu tư: UBND huyện Mường Ảng.

- Đại diện chủ đầu tư: UBND xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng.

2. Địa điểm: Xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

3. Mục tiêu:

Trồng, chăm sóc rừng trồng thay thế để bù lại một phần diện tích rừng đã chuyển mục đích sử dụng để thực hiện dự án Đường Na Sang (Km 146+200/QL.12) - TT. Xã Huổi Mí - Nậm Múc (Km 452+300/QL.6) - Thị trấn Tủa Chùa - Huổi Lóng, tỉnh Điện Biên (phân đoạn TT. Tủa Chùa - Nậm Múc - Huổi Mí); nhằm đáp ứng được yêu cầu bảo toàn diện tích rừng của tỉnh Điện Biên; góp phần duy trì độ che phủ rừng, bảo vệ nguồn nước, chống xói mòn, rửa trôi, đảm bảo môi trường sinh thái; tăng thu nhập cho người dân, đồng thời góp phần phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương.

4. Nội dung và quy mô

- Nội dung: Trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng trồng thay thế.

- Quy mô: 6,3 ha.

- Loại rừng đầu tư: Rừng phòng hộ.

5. Giải pháp thiết kế chủ yếu

- Tổ chức thực hiện đầy đủ, đảm bảo các biện pháp kỹ thuật trồng, chăm sóc rừng trồng.

- Thường xuyên tổ chức tuần tra, bảo vệ diện tích rừng trồng thay thế.

6. Dự toán

Tổng mức đầu tư: 527.948.567 đồng

(Bằng chữ: Năm trăm hai mươi bảy triệu chín trăm bốn mươi tám nghìn năm trăm sáu mươi bảy đồng chẵn).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 476.337.260 đồng.

- Chi phí quản lý dự án: 14.290.119 đồng.

- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 9.522.135 đồng.

- Chi phí khác: 27.799.053 đồng.

7. Nguồn vốn đầu tư và tiến độ giải ngân

- Nguồn vốn: Vốn của chủ đầu tư dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác nộp vào Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng để trồng rừng thay thế (được UBND tỉnh phân bổ tại Quyết định số 227/QĐ-UBND ngày 16/3/2020.

- Tiến độ giải ngân: Theo quy định của nguồn vốn được giao.

8. Thời gian thực hiện: Từ năm 2020 - 2023.

(Có chi tiết phê duyệt thiết kế, dự toán kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ Quyết định này, UBND xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng có trách nhiệm tổ chức thực hiện đầy đủ các biện pháp kỹ thuật trồng, chăm sóc rừng trồng thay thế theo nội dung được phê duyệt; thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện và đảm bảo diện tích rừng trồng thay thế đủ tiêu chí thành rừng đến hết thời gian đầu tư; chịu trách nhiệm bồi hoàn lại kinh phí trồng rừng cho Nhà nước nếu diện tích rừng trồng đến thời điểm nghiệm thu, bàn giao không đảm bảo các tiêu chí thành rừng theo quy định, mà nguyên nhân được xác định là do chủ quan (không phải do thiên tai và các điều kiện bất khả kháng); thực hiện các thủ tục về quản lý đầu tư, thanh toán, quyết toán vốn theo quy định hiện hành.

2. Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng có trách nhiệm chuyển đủ kinh phí được phê duyệt cho UBND xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng để thực hiện trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng trồng; giám sát việc thực hiện trồng, chăm sóc rừng trồng thay thế theo đúng quy định.

3. Chi cục Lâm nghiệp có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát UBND xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng thực hiện trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng trồng thay thế; theo dõi kết quả thực hiện, tiến độ giải ngân và thanh quyết toán vốn theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Chi cục trưởng Chi cục Lâm nghiệp, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính Sở, Chủ tịch UBND xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng, Giám đốc Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- UBND huyện Mường Ảng;
- Lưu: VT, CCLN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Văn Thượng

CHI TIẾT

Phê duyệt hồ sơ thiết kế kỹ thuật, dự toán trồng, chăm sóc rừng trồng thay thế diện tích rừng chuyên mục đích sử dụng sang mục đích khác từ năm 2020 - 2023 của UBND xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SNN ngày /10/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

1. Địa điểm, diện tích thực hiện công trình lâm sinh

- Địa điểm: Xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.
- Diện tích: 6,3 ha.

2. Tóm tắt biện pháp kỹ thuật lâm sinh

TT	BIỆN PHÁP KỸ THUẬT	NỘI DUNG THỰC HIỆN
I	Xử lý thực bì	
1	Phương thức	Toàn diện
2	Phương pháp	- Thủ công. - Phát sát gốc thực bì, để lại những cây tái sinh của các loài cây gỗ lớn. Bấm vụn cành, nhánh và dọn thực bì thành băng theo đường đồng mức, không đốt.
3	Thời gian xử lý	Tháng 4/2020
II	Làm đất và bón lót phân	
1	Phương thức	Cục bộ theo hố
2	Loại phân bón và liều lượng	
-	Loại phân	Phân NPK (5:10:3)
-	Liều lượng	Bón mỗi hố 0,2 kg/hố
3	Phương pháp	- Cuốc và lấp hố thủ công. - Cuốc hố thành hàng song song với đường đồng mức, khi cuốc hố, để lớp đất mặt sang một bên, để lớp đất dưới sang một bên. - Kích thước hố trồng: 40 x 40 x 40 cm. - Hố cuốc giữa các hàng phối trí theo hình nanh sấu (so le). - Lấp hố: Đập nhỏ đất, loại bỏ đá và các rễ cây to, cho lớp đất mặt xuống dưới đáy hố, lớp đất dưới lên trên, lấp hố trước khi trồng 15 - 20 ngày.
4	Thời gian thực hiện	Trước khi trồng 15 - 30 ngày, thực hiện bón lót và lấp hố: Trộn đều phân với lớp đất mặt rồi cho xuống đáy hố sau đó lấp đất gần bằng miệng hố.

TT	BIỆN PHÁP KỸ THUẬT	NỘI DUNG THỰC HIỆN
III	Trồng rừng (năm 2020)	
1	Loại cây trồng	- Giỏi xanh - Giỏi găng
2	Phương thức trồng	Hỗn giao theo hàng
3	Phương pháp trồng	Trồng cây con có bầu
4	Thời vụ trồng	15/5 - 30/07/2020
5	Mật độ trồng	1.600 cây/ha
-	Cự ly hàng	Hàng cách hàng 2,5 m
-	Cự ly cây	Trong hàng Giỏi xanh cây cách cây 3,3 m; trong hàng Giỏi găng cây cách cây 2 m
6	Số lượng cây trồng chính và cây trồng dặm	- Trồng chính: 1.600 cây/ha (Giỏi xanh: 600 cây, Giỏi găng: 1.000 cây). - Trồng dặm: 240 cây/ha (90 cây Giỏi xanh, 150 cây Giỏi găng).
7	Tiêu chuẩn cây giống	
7.1	Trồng chính	- Giỏi xanh: Cây ươm từ hạt, tuổi cây con 10-12 tháng; đường kính cổ rễ > 0,4 cm; chiều cao vút ngọn > 40 cm, kích cỡ bầu tối thiểu 8x12 cm. - Giỏi găng (trồng tại các lô 2.2, 3.2, khoảnh 2, tiểu khu 657): Cây ươm từ hạt, tuổi cây con ≥ 24 tháng; đường kính cổ rễ ≥ 0,6 cm; chiều cao vút ngọn ≥ 70 cm, kích cỡ bầu tối thiểu 12x15 cm. - Giỏi găng (trồng tại lô 9, khoảnh 2, tiểu khu 657): Cây ươm từ hạt, tuổi cây con 10-12 tháng; đường kính cổ rễ > 0,4 cm; chiều cao vút ngọn > 40 cm, kích cỡ bầu tối thiểu 8x12 cm. - Cây giống sử dụng trồng rừng có phẩm chất tốt: Thân cây thẳng, lá xanh; không bị sâu, bệnh, cụt ngọn, tổn thương; hãm cây trước khi trồng ít nhất 01 tháng.
7.2	Trồng dặm	- Giỏi xanh, Giỏi găng: Cây ươm từ hạt, tuổi cây con ≥ 24 tháng; đường kính cổ rễ ≥ 0,6 cm; chiều cao vút ngọn ≥ 70 cm, kích cỡ bầu tối thiểu 12x15 cm. - Cây giống sử dụng trồng rừng có phẩm chất tốt: Thân cây thẳng, lá xanh; không bị sâu, bệnh, cụt ngọn, tổn thương; hãm cây trước khi trồng ít nhất 01 tháng.

TT	BIỆN PHÁP KỸ THUẬT	NỘI DUNG THỰC HIỆN
8	Kỹ thuật trồng	<ul style="list-style-type: none"> - Rạch bỏ vỏ bầu, khơi một hố nhỏ giữa hố, đặt cây ngay ngắn vào giữa hố rồi lấp đất, lấp đất đến đâu nén chặt đất vừa phải xung quanh bầu đến đó. Lấp đất cao bằng cổ rễ cây, vun đất quanh gốc cây thành hình mũi rùa để tránh nước đọng vào gốc cây khi trời mưa. - Trồng vào những ngày thời tiết râm mát, đất đủ ẩm, không trồng vào lúc trời nắng to hoặc mưa to. - Cây con chưa trồng được ngay phải tập kết nơi râm mát, phủ một lớp đất mỏng và tưới nước giữ ẩm.
9	Sơ đồ kỹ thuật trồng rừng	<p>Giôi găng 2 m 2 m 2 m</p> <p>Giôi xanh 3,3 m 3,3 m</p> <p>Giôi găng 2 m 2 m 2 m</p> <p>Giôi xanh 3,3 m 3,3 m</p>
IV	Chăm sóc năm thứ 1 (năm 2020)	
1	Phát chăm sóc	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện từ tháng 9 đến tháng 10/2020. - Phát toàn diện; phát toàn bộ gốc dây leo, cây bụi, cỏ dại lấn át cây trồng, để lại những cây tái sinh của các loài gỗ lớn.
2	Xới vun gốc	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện từ tháng 9 đến tháng 10/2020. - Xới thủ công, cục bộ theo hố; cuộc xới đất, nhặt cỏ xung quanh gốc cây với đường kính từ 0,6 - 0,8 m, vun đất vào gốc cho cây.
3	Phát đường ranh cản lửa	
-	Phương thức	Đường băng trắng
-	Phương pháp	<ul style="list-style-type: none"> - Phát 1 lần vào tháng 10/2020. - Phát đường băng cản lửa, trên đường băng chặt trắng toàn bộ cây, dọn sạch cành lá, cỏ, rác và vật liệu cháy.
4	Bảo vệ rừng	Thường xuyên tuần tra canh giữ để phòng chống người và gia súc phá hoại rừng trồng; phòng chống cháy rừng và sâu bệnh hại cây trồng.

TT	BIỆN PHÁP KỸ THUẬT	NỘI DUNG THỰC HIỆN
V	Chăm sóc năm thứ 2 (năm 2021)	
1	Phát chăm sóc	- Thực hiện 3 lần (lần 1: Từ tháng 1 đến tháng 2/2021; lần 2: Từ tháng 5 đến tháng 6/2021; lần 3: Từ tháng 9 đến tháng 10/2021) - Phát toàn diện; phát toàn bộ gốc dây leo, cây bụi, cỏ dại lẫn át cây trồng, để lại những cây tái sinh của các loài gỗ lớn.
2	Xới vun gốc	- Thực hiện 2 lần (lần 1: Từ tháng 6 đến tháng 7/2021; lần 2: Từ tháng 10 đến tháng 11/2021). - Xới thủ công, cục bộ theo hố; cuộc xới đất, nhật cỏ xung quanh gốc cây với đường kính từ 0,6 - 0,8 m, vun đất vào gốc cho cây.
3	Trồng dặm	- Thời gian: Thực hiện từ tháng 5 đến tháng 7/2021, trồng dặm vào những hố trồng cây năm thứ nhất bị chết. - Kỹ thuật trồng: Rạch bỏ vỏ bầu, khơi một hố nhỏ giữa hố đã lấp, đặt cây ngay ngắn vào giữa hố rồi lấp đất, lấp đến đâu nén chặt đất vừa phải xung quanh bầu đến đó, lấp đất cao bằng cổ rễ cây, vun gốc quanh hố cây thành hình mũi rùa để tránh đọng nước vào gốc khi trời mưa. - Trồng dặm: 240 cây (90 cây Giỏi xanh, 150 cây Giỏi gang).
4	Bón thúc phân	- Thực hiện từ tháng 6 đến tháng 7/2021. - Bón theo rạch phần dốc phía trên hố, rạch sâu 4 - 5 cm, rộng 10 - 15 cm, cách gốc cây 20 - 25 cm; bón mỗi gốc 0,2 kg phân NPK.
5	Bảo vệ rừng	Thường xuyên tuần tra canh giữ để phòng chống người và gia súc phá hoại rừng trồng; phòng chống cháy rừng và sâu bệnh hại cây trồng.
VI	Chăm sóc năm 3 (năm 2022)	
1	Phát chăm sóc	- Thực hiện 3 lần (lần 1: Từ tháng 1 đến tháng 2/2022; lần 2: Từ tháng 5 đến tháng 6/2022; lần 3: Từ tháng 9 đến tháng 10/2022). - Phát toàn diện; phát toàn bộ gốc dây leo, cây bụi, cỏ dại lẫn át cây trồng, để lại những cây tái sinh của các loài gỗ lớn
2	Xới vun gốc	- Thực hiện 2 lần (lần 1: Từ tháng 6 đến tháng 7/2022; lần 2; Từ tháng 10 đến tháng 11/2022). - Xới thủ công, cục bộ theo hố; cuộc xới đất, nhật cỏ xung quanh gốc cây với đường kính từ 0,8 - 1 m, vun đất vào gốc cho cây.
3	Bón thúc phân	- Thực hiện từ tháng 6 đến tháng 7/2022. - Bón theo rạch phần dốc phía trên hố, rạch sâu 4 - 5 cm,

TT	BIỆN PHÁP KỸ THUẬT	NỘI DUNG THỰC HIỆN
		rộng 10 - 15 cm, cách gốc cây 40 - 50 cm; bón mỗi gốc 0,2 kg phân NPK
4	Bảo vệ rừng	Thường xuyên tuần tra canh giữ để phòng chống người và gia súc phá hoại rừng trồng; phòng chống cháy rừng và sâu bệnh hại cây trồng
VII	Chăm sóc năm thứ 4 (năm 2023)	
1	Phát chăm sóc	- Thực hiện 1 lần: Từ tháng 9 đến tháng 10/2023 - Phát toàn diện; phát toàn bộ gốc dây leo, cây bụi, cỏ dại lẫn át cây trồng, để lại những cây tái sinh của các loài gỗ lớn
2	Bảo vệ rừng	Thường xuyên tuần tra canh giữ để phòng chống người và gia súc phá hoại rừng trồng; phòng chống cháy rừng và sâu bệnh hại cây trồng.

3. Dự toán vốn đầu tư, nguồn vốn

- Tổng mức đầu tư: 527.948.567 đồng (*Bằng chữ: Năm trăm hai mươi bảy triệu chín trăm bốn mươi tám nghìn năm trăm sáu mươi bảy đồng chẵn*).

Trong đó:

- + Chi phí xây dựng: 476.337.260 đồng.
- + Chi phí quản lý dự án: 14.290.119 đồng.
- + Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 9.522.135 đồng.
- + Chi phí khác: 27.799.053 đồng.

- Nguồn vốn: Vốn của chủ đầu tư dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác nộp vào Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng để trồng rừng thay thế (được UBND tỉnh phân bổ tại Quyết định số 227/QĐ-UBND ngày 16/3/2020).

(Chi tiết có các biểu kèm theo)